

Chúng tôi xin giới thiệu đến các em học sinh tài liệu giải Tiếng Anh 11 Unit 7 Project SGK trang 29 sách mới chi tiết, dễ hiểu nhất. Mời các em tham khảo phần Unit 7 lớp 11 - Project dưới đây.

Soạn Project Unit 7 trang 29 SGK Tiếng Anh lớp 11 mới

1. Your English class is going to hold a discussion on the topic "Should we take a gap year after secondary school graduation?" Work in groups to prepare your presentation. Discuss reasons for taking a gap year and reasons for immediately entering college or university. (Lớp tiếng Anh của em sẽ tổ chức một buổi thảo luận về chủ đề "Chúng tôi có nên nghỉ ngơi một năm sau khi tốt nghiệp trung học?" Làm bài tập theo nhóm để chuẩn bị bài trình bày. Thảo luận lý do vì sao nên nghỉ và lý do vì sao nên vào học cao đẳng hay đại học ngay sau khi tốt nghiệp.)

1. Do you afford a gap year?

- Think of a detailed plan and you will see if you can afford or not. How much money you will need depends on where you are going and how long for. You need to pay for travel, accommodation, food and fun, of course. But you can make money by helping others. Get a job by looking online. There are many jobs for students, including bar work, waiting, cleaning, shop assistant...

2. Why should we take a gap year after graduation from secondary school?

A gap year can be a good idea if you feel you are not mature enough to cope with university. The reasons for it are:

- A gap year can teach you the independence and maturity needed to make the most of university life.

- You can prepare yourself for university life. By doing volunteer jobs for the community where you are staying, you will be learning and developing your OVT skills in the process. Helping others increases your social and relationship skills.

Other reasons:

- Spending a year in another country will bring adventures, stories and memories you'll last a lifetime. You can experience a different culture, learn a new language, make new friends...

- You will have something to talk about. You will have first-hand opinions to share about people, places, and ideas that your friends might have never heard of.

3. Why should we enter college or university right after high school graduation?

When you are fresh out of school, you are used to daily routines. If you take a year off after graduation, you will be lazy, not wanting to wake up early to go to classes; you will lose and lose your motivation in learning.

2. Present your group's opinions to the class. (Trình bày ý kiến của nhóm mình trước lớp.)

Từ vựng Tiếng Anh lớp 11 mới Unit 7 đầy đủ, chi tiết

1. abroad /ə'brɔ:d/ (adv): ở nước ngoài
2. academic /,ækə'demɪk/ (adj): thuộc về hoặc liên quan đến giáo dục, việc học tập, mang tính học thuật
3. accommodation /ə,kɒmə'deɪʃn/(n): phòng ở
4. achieve /ə'tʃi:v/ (v): đạt được
5. admission /əd'mɪʃn/(n): sự vào hoặc được nhận vào một trường học
6. analytical /,ænə'lɪtɪkl/(adj):(thuộc) phân tích
7. baccalaureate /,bækə'lɔ:riət/(n): kì thi tú tài
8. bachelor /'bætʃələ(r)/(n): người có bằng cử nhân
9. broaden /'brɔ:dn/ (n): mở rộng, nói rộng
10. campus /'kæmpəs/ (n): khu trường sở, sân bãi (của các trường trung học, đại học)
11. collaboration /kə,læbə'reɪʃn/ (n): cộng tác
12. college /'kɒlɪdʒ/ (n): trường cao đẳng hoặc trường chuyên nghiệp
13. consult /kən'sʌlt/(v): hỏi ý kiến, tra cứu, tham khảo
14. coordinator /kəʊ'ɔ:dɪneɪtə(r)/ (n): người điều phối, điều phối viên
15. course /kɔ:s/ (n): khoá học, chương trình học
16. critical /'krɪtɪkl/(adj): thuộc bình phẩm, phê bình
17. CV /,si:'vi:/ (n): viết tắt của curriculum vitae, bản tóm tắt quá trình hoạt động của một người (thường nộp theo đơn xin việc); bản lí lịch
18. dean /di:n/(n): chủ nhiệm khoa (một trường đại học)
19. degree /dɪ'ɡri:/ (n): học vị, bằng cấp
20. diploma /dɪ'plɒmə/(n) : bằng cấp, văn bằng

►► **CLICK NGAY** vào đường dẫn dưới đây để tải lời giải bài tập chi tiết, đầy đủ nhất file word, file pdf hoàn toàn miễn phí từ chúng tôi, hỗ trợ các em ôn luyện giải đề đạt hiệu quả nhất.

